

Bản án số: 15/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 14-10-2019

“V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ THỌ - TỈNH PHÚ THỌ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lưu Thị Thúy Nga

2. Ông Vi Văn Hải

- **Thư ký phiên toà:** Bà Phùng Thị Hoàng Quyên - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 111/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2019 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22a/2019/QĐXX-ST ngày 13 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị X - sinh năm 1993

Địa chỉ: Khu 19, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

Bị đơn: Anh Trần Vĩnh Q - sinh năm 1976

Địa chỉ: Khu 3, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và những lời trình bày tiếp theo tại Toà án, chị Nguyễn Thị X trình bày: Chị và anh Trần Vĩnh Q đăng ký kết hôn vào ngày 22/4/2013 trên cơ sở tự nguyện được đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn, vợ chồng về làm ăn sinh sống tại khu 3, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ được khoảng thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh Q hay rượu bia về nhà mắng chửi chị nên chị X đã về nhà bố mẹ đẻ ở khu 19, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ ở từ tháng 6/2013 cho đến nay. Từ đó đến nay, vợ chồng sống ly thân và chấm dứt mọi quan hệ. Nay, tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Q.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Điều không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập họp lệ nhiều lần yêu cầu anh Trần Vĩnh Q có mặt tại Trụ sở Tòa án để giải quyết việc chị X khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn nhưng anh Q đều vắng mặt không rõ lý do mà cố tình vắng mặt. Qua đó, chứng tỏ rằng anh Q cố tình lẩn tránh, không hợp tác với Tòa án nên không có bản tự khai và Tòa án không tiến hành hòa giải theo quy định của pháp luật được.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ có quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về tố tụng: Vụ án được thụ lý đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị X và đề nghị Hội đồng xét xử: Xử cho chị Nguyễn Thị X được ly hôn anh Trần Vĩnh Q.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Điều không có không đề nghị giải quyết nên cần chấp nhận.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị X phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, qua lời trình bày của nguyên đơn là chị Nguyễn Thị X, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp ly hôn giữa chị Nguyễn Thị X và anh Trần Vĩnh Q là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Anh Q có nơi cư trú tại khu 3, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ theo quy định tại khoản 1 điều 28, khoản 1 điều 35 và khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt họp lệ các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật nhưng anh Q cố tình lẩn tránh, từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình. Do đó, anh Q không có bản tự khai và Tòa án không tiến hành hòa giải được. Phiên tòa ngày 26/9/2019, bị đơn anh Trần Vĩnh Q đã được tổng đạt họp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự quyết định hoãn phiên tòa. Tại

phiên tòa hôm nay, anh Trần Vĩnh Q đã được tổng đạt hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là anh Trần Vĩnh Q.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị X và anh Trần Vĩnh Q tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai vào ngày 22/4/2013 đó là cuộc hôn nhân hợp pháp. Sau khi đăng ký kết hôn, vợ chồng về làm ăn sinh sống tại khu 3, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ được khoảng thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh Q hay rượu bia về nhà mắng chửi chị nên chị X đã về nhà bố mẹ để ở khu 19, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ ở từ tháng 6/2013 cho đến nay. Từ đó đến nay, vợ chồng sống ly thân không ai quan tâm đến ai và chấm dứt mọi quan hệ. Nay, chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị X khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh Q là hoàn toàn có căn cứ nên cần được chấp nhận. Đồng thời quá trình làm việc được chính quyền địa phương cũng như Công an xã H nơi anh Q có hộ khẩu thường trú cho rằng vợ chồng chị X anh Q kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn vợ chồng chị X anh Q về chung sống tại địa phương, quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Hiện nay, chị X anh Q không còn chung sống với nhau tại địa phương. Đặc biệt, quá trình làm việc mặc dù anh Q được Tòa án và địa phương triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt, qua đó khẳng định anh Q không thiết tha để hàn gắn tình cảm do đó việc chị X xin ly hôn là hoàn toàn có căn cứ. Do vậy, Ủy ban nhân dân đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

[3] Về con chung, tài sản chung, công nợ, công sức: Chị X trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nhưng quá trình giải quyết vụ án, anh Q vắng mặt nên không có bản tự khai do vậy không biết các quan hệ trên có hay không. Do đó, các quan hệ này cần được tách ra khi nào anh Q có yêu cầu thì Tòa án xem xét giải quyết bằng một vụ án khác.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Xử cho chị Nguyễn Thị X được ly hôn anh Trần Vĩnh Q.

2. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị X phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002240 ngày 26/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ. Chị Nguyễn Thị X đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị X có mặt có quyền kháng cáo. Anh Q vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã, tỉnh;
- Dương sự;
- Chi cục THADS thị xã;
- UBND phường D,
TP.Lào Cai, tỉnh Lào Cai;
- Lưu HS (2bản);
- Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Nguyễn Ngọc Thuý

Nơi nhận:

VKSND thị xã,
- Dương sự;
-THADS;
-Lưu HS (2bản);
-Lưu VP

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Ngọc Thuý

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Thuý

Hội đồng xét xử sơ thẩm
Hội thẩm nhân dân Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Thuý

Nơi nhận:

VKSND thị xã,
- Đương sự;
-THADS;
-Lưu HS (2bản);
-Lưu VP

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Nguyễn Ngọc Thuý

**Hội đồng xét xử sơ thẩm
Hội thẩm nhân dân
toà**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên

Nguyễn Ngọc Thuý